

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO
Công tác thanh tra, tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo
và phòng, chống tham nhũng Quý I/2022

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ theo quy định⁽¹⁾, Sở Tư pháp báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý I/2022, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác thanh tra: Thực hiện Văn bản số 909/TTr-P2 ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 115/QĐ-STP ngày 07 tháng 12 năm 2021 về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2022. Hiện nay, đang chuẩn bị các bước để tiến hành thanh tra theo kế hoạch.

2. Công tác tiếp dân; xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Công tác tiếp dân: Căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013, Sở Tư pháp ban hành Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở năm 2022⁽²⁾ và triển khai thực hiện nghiêm túc. Số lượt tiếp công dân trong Quý I/2022: 0 lượt.

b) Xử lý đơn, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong Quý I/2022, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và xử lý 01 đơn tố cáo của công dân⁽³⁾; nội dung tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở Tư pháp đã có văn bản trả lời và hướng dẫn để công dân được biết, thực hiện⁽⁴⁾.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN): Triển khai Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai công tác PCTN và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019

¹ Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát huy ưu điểm, khắc phục yếu kém, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 712/TTr-P4 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Thanh tra tỉnh về việc tiếp tục triển khai Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09 tháng 05 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 4331/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (gọi tắt là *Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ*) và Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022.

² Thông báo số 77/TB-STP ngày 15 tháng 12 năm 2021.

³ Đơn tố cáo của ông Nguyễn Trung Đình.

⁴ Văn bản số 64/STP-TTR ngày 13 tháng 01 năm 2022; Văn bản số 91/STP-TTR ngày 18 tháng 01 năm 2022.

của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh năm 2022, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch ⁽⁵⁾ để triển khai thực hiện. Thường xuyên chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập đối với công chức, viên chức (CCVC) thuộc phạm vi quản lý theo quy định; xử lý nghiêm đối với các trường hợp không thực hiện, chậm thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định việc minh bạch tài sản, thu nhập (*nếu có*). Bên cạnh đó, Sở Tư pháp thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết và mức thu các loại phí, lệ phí...; Việc thực hiện công khai, minh bạch được thực hiện bằng nhiều hình thức như: Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan; đưa lên Trang Thông tin điện tử của Sở;...

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL):

Ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 336/KH-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2022 về công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh nhằm định hướng cho các ngành, địa phương tổ chức thực hiện phổ biến, quán triệt nội dung các Luật, Pháp lệnh, văn bản mới ban hành, văn bản liên quan chặt chẽ đến tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương... trong đó, tập trung vào các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; PCTN, lãng phí; các quy định về phòng, chống ma túy, dịch bệnh, thiên tai, tệ nạn xã hội, phòng, chống tội phạm...

Sở Tư pháp đã ban hành: (1) Văn bản số 172/STP-PBGDPL ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc hướng dẫn công tác PBGDPL Quý I/2022; theo đó, đã hướng dẫn các ngành, địa phương chú trọng phổ biến các văn bản có nội dung liên quan đến PCTN như: Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh về triển khai công tác PCTN và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh năm 2022; Văn bản số 155/UBND-NC ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật PCTN...; (2) Văn bản số 219/STP-PBGDPL ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác PBGDPL về PCTN. Thường xuyên đăng tải Đề cương PBGDPL theo định kỳ hàng quý⁽⁶⁾ và các tin, bài viết... có nội dung liên quan đến pháp luật về PCTN trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; biên soạn, phát hành 01 số Thông tin Phổ biến pháp luật (*1.100 cuốn*), 01 số Tập san Tư

⁵ Kế hoạch số 10/KH-STP ngày 15 tháng 02 năm 2022.

⁶ Quyết định số 08/QĐ-STP ngày 14/02/2022 về việc phê duyệt Đề cương phổ biến, pháp luật Quý I năm 2022.

pháp (700 cuốn), góp phần nâng cao kiến thức, sự hiểu biết của người dân về pháp luật nói chung và pháp luật PCTN nói riêng.

5. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL): Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2022 trên địa bàn tỉnh⁽⁷⁾. Ban hành văn bản đề nghị các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành⁽⁸⁾. Tự kiểm tra 13 Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; qua tự kiểm tra, chưa phát hiện văn bản trái pháp luật. Kiểm tra theo thẩm quyền 06 văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; qua kiểm tra, chưa phát hiện văn bản trái pháp luật.

6. Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: Rà soát thường xuyên đối với 13 văn bản; kết quả rà soát, các văn bản còn hiệu lực thi hành; rà soát văn bản có liên quan đến công tác quản lý dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh⁽⁹⁾; rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, quy định pháp luật gửi Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp) theo đề nghị⁽¹⁰⁾. Tổng hợp, kiểm tra kết quả rà soát, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định công bố Danh mục VBQPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2021⁽¹¹⁾.

7. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị

Tiếp tục phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 91-KH/TU, ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát huy ưu điểm, khắc phục yếu kém, hạn chế trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh cho toàn thể CCVC và NLĐ trong cơ quan nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Lãnh đạo Sở và Thủ trưởng các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở thực hiện tốt các quy định về bảo vệ người tố cáo; qua đó, góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PCTN, nhất là công tác phát hiện, xử lý tham nhũng. Bên cạnh đó, thường xuyên đề cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, ý thức kỷ luật của công chức

⁷ Công văn số 1885/STP-XDKT&TDTHPL ngày 22/12/2021; Tờ trình số 153/TTr-STP ngày 28/12/2021 ; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 05/01/2022 của UBND tỉnh.

⁸ Công văn số 261/STP-XDKTr&TDTHPL ngày 23/02/2022.

⁹ Công văn số 1869/STP-XDKTr&TDTHPL ngày 21/12/2021.

¹⁰ Công văn số 136/STP-XDKTr&TDTHPL ngày 21/01/2022

¹¹ Tờ trình số 07/TTr-STP ngày 20/01/2022 ; Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

trực tiếp tham mưu giải quyết các thủ tục hành chính; thực hiện công tác tiếp công dân và xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Sở Tư pháp.

8. Việc triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ

a) Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ và các biện pháp chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1571/UBND-NCXDPL ngày 24 tháng 6 năm 2019, Sở Tư pháp đã phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về PCTN; Luật PCTN năm 2018; các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về PCTN nhằm tăng góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Thực hiện Kế hoạch số 4331/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 42/KH-STP ngày 23 tháng 11 tháng 2020 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, hàng năm, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch PCTN để triển khai thực hiện trong cơ quan; trong đó, chú trọng các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực có thể xảy ra; thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử; xây dựng quy chế làm việc rõ ràng, minh bạch, cụ thể và giám sát đối với CCVC và NLĐ khi thực thi nhiệm vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc,...

Sở Tư pháp đã ban hành Quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của CCVC và NLĐ thuộc Sở Tư pháp⁽¹²⁾ và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

b) *Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN:* Lãnh đạo Sở, Thủ trưởng các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của CCVC và NLĐ thuộc quyền quản lý; đặc biệt, là việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, quy trình nghiệp vụ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới; góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt và nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác PCTN, nhất là công tác phát hiện, xử lý tham nhũng.

¹² Quyết định số 56/QĐ-STP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Giám đốc Sở Tư pháp

c) *Việc rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm, kết quả rà soát; giải pháp phòng, ngừa tham nhũng sau khi rà soát; nêu đơn vị, vị trí có nguy cơ tham nhũng; giải pháp phòng ngừa:* Sở Tư pháp thường xuyên rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; các vị trí có nguy cơ tham nhũng như: bộ phận tổ chức cán bộ, tài chính, tiếp công dân, giải quyết thủ tục hành chính luôn thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, không có trường hợp xảy ra tham nhũng hay có các hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực.

d) *Công tác cải cách hành chính:* Sở Tư pháp thường xuyên đổi mới, tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong công tác quản lý và điều hành. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin và ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử VNPT - Ioffice trong quá trình xử lý công việc nội bộ. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và năng suất công việc, giảm chi phí hành chính.

đ) *Việc tổ chức đường dây nóng và hộp thư điện tử:* Để phát huy vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan, qua đó, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức, Sở Tư pháp đã thiết lập Đường dây nóng và Hộp thư điện tử⁽¹³⁾; đồng thời, công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở (tại địa chỉ: <http://sotuphap.kontum.gov.vn>) để tiếp nhận các ý kiến phản ánh của người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật của CCVC và NLĐ để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời. Bên cạnh đó, đã ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý thông tin qua Đường dây nóng tại Sở Tư pháp⁽¹⁴⁾ theo đúng quy định. Thời gian qua, Sở Tư pháp không tiếp nhận các thông tin, ý kiến phản ánh của người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật của CCVC và NLĐ thuộc Sở Tư pháp.

e) *Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý*

Hiện nay, Trang Thông tin điện tử của Sở⁽¹⁵⁾ đảm bảo đáp ứng việc đưa thông tin chung về hoạt động của Ngành, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Sở, phục vụ tra cứu văn bản, thông tin của cán bộ, công chức và nhân dân. Việc xử lý văn bản trên Phần mềm Quản lý văn bản VNPT - Ioffice được chú trọng, đảm bảo hiệu quả trong xử lý văn bản. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp được Bộ Tư pháp trang bị Phần mềm Thông tin Lý lịch tư pháp, hiện nay, phần mềm này được sử dụng ổn định, hiệu quả trong quá trình xử lý hồ sơ lý lịch tư pháp, đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin và cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho công dân.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở (tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh) được trang bị Phần mềm một cửa điện tử, đảm bảo việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trả kết quả cho tổ chức, công dân được công khai, minh bạch,

¹³ Số điện thoại đường dây nóng: 02603.862.479. Địa chỉ hộp thư điện tử: sotuphap-kontum@chinhphu.vn

¹⁴ Quyết định số 166/QĐ-STP ngày 30/12/2019 của Giám đốc Sở Tư pháp.

¹⁵ Tên miền: sotuphap.kontum.gov.vn

chính xác, đáp ứng nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, công dân. Bộ phận này được trang bị công nghệ giám sát hiện đại như ghi âm, ghi hình, giám sát trực tuyến toàn bộ các hoạt động của công chức tiếp nhận và trả kết quả của Sở.

Ngoài ra, Sở Tư pháp thường xuyên lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc của cơ quan thông qua Hòm thư góp ý đặt tại cơ quan và trên phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

f). Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ; xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm: Sở Tư pháp thường xuyên tăng cường công tác thanh tra, giám sát trong thực thi công vụ của các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở và của CCVC và NLD trong cơ quan nhằm góp phần ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp (nếu có).

9. Việc triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng: Sở Tư pháp đã ban hành văn bản triển khai thực hiện Văn bản số 2703/UBND-NC ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng⁽¹⁶⁾ và triển khai thực hiện nghiêm túc.

10. Công tác khác: Tiếp tục duy trì và sử dụng có hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo đúng quy định và khi có yêu cầu⁽¹⁷⁾.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II/2022

1. Triển khai thực hiện Kế hoạch công tác thanh tra năm 2022 đã được phê duyệt. Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm trong các lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Trong đó, chú trọng triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhiễu.

3. Duy trì và sử dụng có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

¹⁶ Văn bản số 1105/STP-TTr ngày 06 tháng 8 năm 2021.

⁽¹⁷⁾ Báo cáo số 39/BC-STP ngày 10/02/2022

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác phát sinh.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN Quý I/2022 của Sở Tư pháp. Kính gửi Thanh tra tỉnh được biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở (đ/b);
- Văn phòng Sở;
- Trang Thông tin điện tử của Sở (đề đ/t);
- Lưu VT, TTr/STP.MXS.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Thắng